

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRÌ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **495/2021/QĐST-HNGĐ**

*T, ngày 29 tháng 10 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ  
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 444/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 07 năm 2021, giữa:

***Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải Y - Sinh năm 1976.***

***Bị đơn: Anh Lê Thanh V - Sinh năm 1977.***

Cùng có HKTT và chỗ ở: Xóm 1, thôn N xã L, T, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26 và Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Lê Thanh V**

### **2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Lê Nguyễn Thùy V, sinh ngày 19/7/2002 và cháu Lê Nguyễn Tùng L, sinh ngày 01/03/2013. Ly hôn anh chị thống nhất thoả thuận giao cháu L cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Y không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xét. Cháu V đã trưởng thành nên việc ở với ai do cháu tự quyết định. Anh V có quyền nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở và công nợ chung: Anh chị tự thoả thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải Y tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Y đã nộp tại biên lai số AA/2020/0062202 ngày 06/07/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, Hà Nội. Hoàn trả chị Y 150.000 đồng tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Chương**

